

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt: Không yêu cầu

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt. Chi tiết tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật như sau:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật và tính hợp lệ của hàng hóa		
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất.	<p>Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cam kết hàng hóa thuộc gói thầu mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đủ điều kiện lưu thông trên thị trường, được sản xuất không trước năm 2024 (<i>trừ trường hợp có yêu cầu khác quy định trong E-HSMT này</i>), đã bao gồm đầy đủ các vật tư, phụ kiện và dịch vụ kỹ thuật kèm theo để lắp đặt hoàn chỉnh, vận hành theo yêu cầu của chủ đầu tư. - Có bảng chào kỹ thuật của hàng hóa có chi tiết danh mục hàng hóa phù hợp với yêu cầu về phạm vi cung cấp nêu tại Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp và có đầy đủ thông số kỹ thuật theo yêu cầu tại Mục 2 Chương V của E-HSMT và nêu rõ xuất xứ, thương hiệu, mã hiệu, nhãn mác, nhà sản xuất (hãng sản xuất), năm sản xuất (<i>không bắt buộc xuất xứ đối với phần mềm, phụ kiện đi kèm</i>) và đặc tính kỹ thuật. - Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa được chào thầu phải đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT, có đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu tại E-CDNT 10.8 Chương II, Chương V và các yêu cầu khác của E-HSMT này. 	Đạt
	- Không đáp ứng toàn bộ hoặc một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
1.2. Tài liệu chứng minh hàng hóa đáp ứng các yêu cầu về thông số kỹ thuật của E-HSMT	- Tất cả các hàng hóa phải có catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật do nhà sản xuất công bố thể hiện thông số kỹ thuật chứng minh hàng hóa dự thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT. (<i>catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật hàng hóa phải có đầy đủ thông số kỹ thuật đáp ứng theo yêu cầu</i>)	Đạt

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<p><i>thông số kỹ thuật của E-HSMT trong trường hợp catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của hãng sản xuất không có đầy các thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT hoặc Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của hàng hóa do nhà thầu nộp trong E-HSDT mà thông tin trong các tài liệu này không phù hợp với thông tin được công bố trên trang thông tin điện tử (website) của nhà sản xuất thì nhà thầu phải cung cấp bản gốc giấy xác nhận thông số kỹ thuật của hãng sản xuất để chứng minh đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Các tài liệu này bằng tiếng nước ngoài khác thì phải đính kèm bản công chứng dịch tiếng Việt)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải cung cấp bảng so sánh giữa thông số kỹ thuật hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT đồng thời phải chỉ rõ tài liệu tham chiếu để chứng minh là tài liệu nào của E-HSDT, mục nào, trang bao nhiêu của tài liệu và trích dẫn nội dung cụ thể trong tài liệu tham chiếu thể hiện tính đáp ứng của hàng hóa của từng nội dung yêu cầu kỹ thuật theo mẫu quy định tại Chương V. E-HSMT. - Đối với Máy tính nhà thầu có cam kết đáp ứng yêu cầu về Công bố hợp quy theo yêu cầu tại Phụ lục II Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTTTT ngày 31/5/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông và cam kết cung cấp công bố hợp quy khi bàn giao thiết bị. - Đối với Máy tính nhà thầu phải cung cấp bản gốc giấy xác nhận từ hãng sản xuất hoặc đại diện hợp pháp của nhà sản xuất tại Việt Nam về việc Máy tính không chứa mã độc hoặc có kết nối cổng sau (Backdoor) gây mất an toàn thông tin. - Cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng hoặc chứng nhận xuất xưởng hợp lệ của hàng 	

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	hóa, thiết bị do nhà sản xuất phát hành (CQ).	
	Không đáp ứng toàn bộ hoặc một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
	<i>Tiêu chí (1) được đánh giá là đạt khi tiêu chí chi tiết (1.1 và 1.2) được đánh giá là đạt</i>	
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt, đào tạo hướng dẫn sử dụng hàng hóa		
Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt, đào tạo hướng dẫn sử dụng hàng hóa	<p>Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau:</p> <p>1. Yêu cầu nhà thầu có nội dung trình bày đầy đủ và hợp lý, phù hợp với tính chất của gói thầu, các quy định của Pháp luật, bao gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sơ đồ biện pháp tổ chức cung cấp, thi công, lắp đặt hàng hóa - Thuyết minh rõ ràng, chi tiết biện pháp tổ chức thực hiện cung cấp hàng hóa gồm: Kiểm tra hàng hóa; Lưu kho bảo quản hàng hóa trước khi được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng; Biện pháp vận chuyển và phương tiện vận chuyển; Biện pháp phối hợp với chủ đầu tư; Biện pháp giảm thiểu các tác động trong quá trình thi công đến công tác giảng dạy của nhà trường; Biện pháp an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công. <p>2. Có thuyết minh chi tiết về lắp đặt cho từng thiết bị của gói thầu bao gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp, quy trình thi công lắp đặt hàng hóa chi tiết - Biện pháp, quy trình chạy thử/vận hành thử hàng hóa chi tiết. <p>3. Có trình bày kế hoạch đào tạo hướng dẫn sử dụng/vận hành chi tiết cho từng thiết bị được đánh giá là khả thi và phù hợp với đề xuất về kỹ thuật, tiến độ thực hiện gói thầu và yêu cầu của E-HSMT. Đồng thời nhà thầu phải cam kết kết thúc</p>	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	quá trình đào tạo thì cán bộ được đào tạo sẽ sử dụng thành thạo toàn bộ hàng hóa của gói thầu.	
	Không đáp ứng toàn bộ hoặc một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3. Tiến độ thực hiện gói thầu		
Tiến độ thực hiện gói thầu	Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau: - Tổng tiến độ thực hiện gói thầu ≤ 180 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. - Có Bảng tiến độ chi tiết thực hiện gói thầu phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Trong bảng tiến độ phải có đầy đủ các nội dung về: Tiến độ cung cấp, lắp đặt, cài đặt, cấu hình, chạy thử (hoặc vận hành thử), đào tạo hướng dẫn sử dụng, nghiệm thu.	Đạt
	Không đáp ứng toàn bộ hoặc một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng về địa lý và tác động đối với môi trường		
a. Khả năng thích ứng về địa lý.	Có cam kết và chịu trách nhiệm về việc hàng hóa được cung cấp cho gói thầu hoàn toàn thích ứng về địa lý, hoạt động ổn định trong điều kiện thời tiết và khí hậu của Việt Nam.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
b. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Có cam kết và chịu trách nhiệm về việc hàng hóa được cung cấp cho gói thầu không có ảnh hưởng tác động đến môi trường.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
5. Bảo hành, bảo trì		
Thời gian bảo hành, bảo trì	Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau: - Có trình bày chi tiết, hợp lý sơ đồ và thuyết minh sơ đồ quy trình bảo hành và bảo trì hàng hóa. - Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng cho toàn bộ hàng hóa của gói thầu (trừ các hàng hóa có yêu cầu về thời gian bảo hành riêng được quy định tại Chương V của E-HSMT này).	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bảo trì hàng hóa trong thời gian bảo hành tối thiểu 02 lần/năm (áp dụng đối với các trang thiết bị điện, điện tử). - Có cam kết trong thời gian bảo hành nếu hàng hóa gặp sự cố mà trong vòng 7 ngày không khắc phục được phải đổi thiết bị mới. - Có cam kết cử cán bộ tham gia khắc phục sự cố trong vòng: 04 tiếng kể từ khi có thông báo từ chủ đầu tư và Hỗ trợ kỹ thuật 24h/24h trong ngày, 7 ngày/7 ngày trong tuần - Có cam kết có sẵn thiết bị thay thế khi chủ đầu tư có nhu cầu mua sắm thiết bị thay thế cho các máy móc thiết bị đã mua trong vòng 03 năm 	
	Không đáp ứng toàn bộ hoặc một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
6. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP <i>(Tiêu chí này được đánh giá trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu và dựa trên thông tin công bố tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (https://muasamcong.gov.vn/) và các nguồn thông tin khác tính đến thời điểm đóng thầu.)</i>	Không có trường hợp bị xử lý vi phạm Có trường hợp bị xử lý vi phạm (trừ các trường hợp nhà thầu bị xử lý chấm dứt hợp đồng mà nguyên nhân được xác định lỗi khách quan, bất khả kháng gây ra).	Đạt Không đạt
7. Các yếu tố về điều kiện thương mại		
Điều kiện thương mại hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất	Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau: - Cam kết giá hàng hóa chào thầu phải bao	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<p>gồm thuế, phí và các chi phí khác có liên quan.</p> <p>Có đề xuất điều kiện thương mại rõ ràng và phù hợp với các yêu cầu của E-HSMT, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau: đề xuất cụ thể về tạm ứng, đề xuất cụ thể về thanh toán (số lần thanh toán, tiến độ thanh toán,...).</p> <p>- Nhà thầu cam kết sẽ ký hợp đồng bảo trì cho hàng hóa với mức phí ưu đãi nếu chủ đầu tư có nhu cầu sau khi kết thúc thời gian bảo hành hàng hóa.</p>	
	Không đáp ứng toàn bộ hoặc một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
8. Yêu cầu khác		
Đáp ứng các yêu cầu khác trong Chương V Phần 2 của HSMT.	Cung cấp đầy đủ các tài liệu đáp ứng theo yêu cầu của Chương V Phần 2 của HSMT.	Đạt
	Không cung cấp đầy đủ các tài liệu đáp ứng theo yêu cầu của Chương V Phần 2 của HSMT.	Không đạt
Kết luận⁽¹⁾		-----

Ghi chú:

(1): Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá.